

### 3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>8</sup>:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
<b>A ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT CỦA HÀNG HÓA</b>			
1	Quy cách, đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ, bao gồm các yếu tố như tỉ lệ, hình dáng, kích thước, chất liệu, màu sắc, Quy định của trang phục, chất liệu vải.... của hàng hóa;	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu của E-HSMT theo quy định tại Mục 1.2 Chương V Phần 2 Yêu cầu về kỹ thuật.</li> <li>- Chất lượng vải đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư.</li> </ul> Kèm theo: Phiếu kết quả thử nghiệm cơ lý/ thành phần chất liệu các loại vải đáp ứng theo quy định tại Mục 1.2 Chương V Phần 2 Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
2	Tính hợp lệ của hàng hoá	Có tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của hàng hoá, tính hợp lệ của hàng hóa đáp ứng yêu cầu tại mục CDNT	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).

<sup>8</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

		10.8 (b) - Chương II - Bảng dữ liệu đấu thầu của E-HSMT.	
<b>B</b>	<b>BIỆN PHÁP TỔ CHỨC - QUY TRÌNH SẢN XUẤT HÀNG HOÁ</b>		
1	Biện pháp tổ chức thiết kế, kiểm duyệt thiết kế theo yêu cầu của Chủ Đầu tư	Có các giải pháp thiết kế, kiểm duyệt thiết kế hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp, tiến độ cung cấp hàng hoá đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
2	Kế hoạch, thời gian chi tiết về triển khai lấy số đo may trang phục	Có kế hoạch, thời gian chi tiết về triển khai lấy số đo may trang phục hợp lý và phù hợp với điều kiện biện pháp, tiến độ cung cấp trang phục đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
3	Biện pháp cho công tác may trang phục, đóng gói thành phẩm	Có biện pháp may đo trang phục, đóng gói thành phẩm hợp lý và phù hợp với điều kiện biện pháp, tiến độ cung cấp trang phục đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
4	Biện pháp cung cấp, bàn giao hàng hóa (trang phục, đồ Bảo hộ lao động).	Có biện pháp tổ chức cung cấp, bàn giao hàng hóa hợp lý, tiến độ cung cấp, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
<b>C</b>	<b>PHƯƠNG TIỆN VÀ NHÂN LỰC THỰC HIỆN GÓI THẦU</b>		
1	Có phương án trang bị và sử dụng thiết bị, phương tiện may, đo trang phục phù hợp với khối lượng và yêu cầu của E-HSMT	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cam kết có phương án trang bị phù hợp và đáp ứng yêu cầu về năng lực máy móc thiết bị</li> <li>- Cam kết có đầy đủ máy móc, thiết bị, phương tiện thực hiện theo yêu cầu của gói thầu.</li> </ul>	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
2	Có phương án bố trí nhân lực đảm bảo dịch vụ may đo trang phục	Cam kết huy động đầy đủ nhân sự phù hợp và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).

<b>D</b>	<b>BIỆN PHÁP QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ</b>		
1	Biện pháp bảo đảm chất lượng dịch vụ may đo trang phục	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự thực hiện gói thầu và thuyết minh sơ đồ, mô tả rõ trách nhiệm, quyền hạn trách nhiệm của từng bộ phận, vị trí công việc.	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
2	Biện pháp kiểm tra và nghiệm thu bàn giao sản phẩm trước khi đưa vào sử dụng	Có biện pháp kiểm tra và nghiệm thu bàn giao sản phẩm vào sử dụng đầy đủ, phù hợp với giải pháp kỹ thuật hợp lý, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
3	Biện pháp hậu kiểm	Có bản biện pháp hậu kiểm thích hợp nhằm đảm bảo chất lượng may đo trang phục	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
4	Bảng tiến độ may, đo, cung cấp và bàn giao hàng hóa	Có bảng tiến độ từ lúc ký hợp đồng, nhập nguyên liệu, may, đo trang phục và cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi, phù hợp với biện pháp đề xuất kỹ thuật	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
<b>E</b>	<b>DỊCH VỤ SAU BÁN HÀNG</b>		
1	Dịch vụ sau bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cam kết thực hiện dịch vụ bảo hành, sửa chữa, khắc phục lỗi của nhà sản xuất ngay trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được thông báo</li> <li>- Cam kết: bảo hành đường chỉ may, màu sắc,...của hàng hóa</li> </ul>	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
<b>F</b>	<b>UY TÍN CỦA NHÀ THẦU</b>		
	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo	Nhà thầu không thuộc danh sách các nhà thầu vi phạm đã được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia về Tiến độ thực hiện hợp đồng.	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).

quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP trong thời gian từ năm 2023 tính đến thời điểm đóng thầu.	Nhà thầu không thuộc danh sách các nhà thầu vi phạm đã được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia về Chất lượng hàng hóa, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có) và các yếu tố khác có liên quan.	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
	Nhà thầu không thuộc danh sách các nhà thầu vi phạm đã được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia về vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng.	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
<b>Kết luận</b>	<b>Đạt tất cả các yêu cầu nêu trên</b>	<b>Có một nội dung không đạt</b>

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

*Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:*

##### **4.1. Phương pháp giá thấp nhất<sup>9</sup>:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

**Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có):** Không áp dụng.

**Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có):** Không áp dụng.

<sup>9</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này. Đối với gói thầu mua sắm tập trung áp dụng lựa chọn nhà thầu theo khả năng cung cấp, áp dụng phương pháp giá thấp nhất.